

Số: 59/2022/QĐST-DS

Châu Thành A, ngày 14 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 215/2022/TLST-DS, ngày 07 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Thành A, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số AA đường Xuân Thủy, khu vực 2, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh D

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông Lê Văn D, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp A, xã E, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn D có nghĩa vụ trả cho ông Lê Thành A số tiền nợ 92.134.000 đồng (Chín mươi hai triệu một trăm ba mươi bốn nghìn đồng), không lãi suất.

Phương án và thời gian trả nợ: Tháng 12/2022 âm lịch trả 30.000.000 đồng, tháng 4/2023 âm lịch trả số tiền 30.000.000 đồng, tháng 7/2023 âm lịch trả số tiền còn lại là 32.134.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn ông Lê Thành A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lê Văn D chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả cho ông D số tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

Nguyên đơn ông Lê Thành A được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.303.000đồng theo biên lai số 0012206 ngày 04/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Ông Lê Văn D tự nguyện chịu án phí dân sự là 2.303.350đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Á